TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIÊN LÃNG** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2023/DS - ST
Ngày: 03 - 3 - 2023
V/v Tranh chấp hợp đồng tín dụng

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TIÊN LÃNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có***:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chỉnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Duy Viên.

Ông Nguyễn Hữu Bình.

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Trương Thị Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng tham gia phiên tòa***: Bà Phạm Thị Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 3 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 26/2022/TLST- DS ngày 08 tháng 11 năm 2022 về tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2023/QĐXXST-DS ngày 06 tháng 02 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 04/2023/QĐST-DS ngày 24 tháng 02 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng; trụ sở: Thôn Chính Nghị, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; người đại diện theo pháp luật: Ông Lưu Văn Thinh - Chủ tịch Hội đồng quản trị; có mặt.

- *Bị đơn*: Vợ chồng ông Đỗ Văn H, sinh năm 1964, bà Cao Thị P, sinh năm 1972; địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; có mặt.

- *Người có quền lợi, nghĩa vụ liên quan*: Chị Đỗ Thị O, sinh năm 1993, anh Đỗ Văn D, sinh năm 1997; cùng địa chỉ: Thôn K, xã Q, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng; có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà, người đại diện theo pháp luật của nguyên đơn trình bày:

Ngày 25/6/2019, vợ chồng ông H, bà P đã ký hợp đồng tín dụng vay Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục (Quỹ tín dụng) số tiền 190.000.000 đồng. Để đảm bảo cho khoản vay nói trên, vợ chồng ông H, bà P, chị Oanh và anh Doanh (con ông H, bà P) đã ký với Quỹ tín dụng hợp đồng thế chấp số 6261 ngày 25/6/2019. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với diện tích đất 195 m^2, thửa đất số 722, tờ bản đồ số 08 tại thôn Kỳ Vỹ Thượng, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã được UBND huyện Tiên Lãng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 280762, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 00729 ngày 23/8/2006 cho hộ ông Đỗ Văn H, bà Cao Thị P. Đến ngày 29/7/2020, vợ chồng ông H, bà P đã làm thủ tục đáo hạn khoản vay nói trên và tiếp tục ký Hợp đồng tín dụng trung hạn số 6812 với Quỹ tín dụng với nội dung: Vợ chồng ông H, bà P vay Quỹ tín dụng số tiền 190.000.000 đồng (Một trăm chín mươi triệu đồng); mục đích vay tiền: Vay vốn xây dựng nhà cửa; thời hạn vay: 13 tháng, kể từ hôm sau ngày giải ngân; lãi suất cho vay: 12%/năm; lãi suất quá hạn: 18%/năm (150%). Để đảm bảo cho khoản vay này, vợ chồng ông H, bà P tiếp tục dùng tài sản thế chấp đã được ký tại hợp đồng thế chấp ngày 25/6/2019 để đảm bảo cho khoản vay đáo hạn mà không ký hợp đồng thế chấp mới.

Sau khi ký hợp đồng, ngày 29/7/2020 Quỹ tín dụng đã giải ngân cho bên vay tổng số tiền là 190.000.000 đồng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng tín dụng nêu trên, vợ chồng ông H, bà P đã không trả nợ gốc và lãi như đã thoả thuận. Quỹ tín dụng đã nhiều lần đôn đốc, nhắc nợ nhưng vợ chồng ông H, bà P vẫn không thực hiện. Tính đến ngày 03/3/2023, vợ chồng ông H, bà P nợ Quỹ tín dụng tổng số tiền là: 266.364.000 đồng; trong đó nợ gốc là 190.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 24.736.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 51.628.000 đồng. Quỹ tín dụng yêu cầu vợ chồng ông H, bà P phải trả ngay số tiền nêu trên và số tiền lãi phát sinh theo lãi suất đã thoả thuận trong hợp đồng tín dụng cho đến khi trả xong toàn bộ khoản. Trường hợp vợ chồng ông H, bà P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đúng, thì Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ. Nếu số tiền thu hồi được từ việc xử lý tài sản thế chấp không đủ nghĩa vụ trả nợ thì vợ chồng ông H, bà P còn có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Quỹ tín dụng cho đến khi trả hết nợ.

Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ hết 3.000.000 đồng, Quỹ tín dụng đã nộp số tiền này và nhận chịu ½ chi phí là 1.500.000 đồng, buộc vợ chồng ông H, bà P phải trả cho Quỹ tín dụng 1.500.000 đồng.

Về án phí: Buộc vợ chồng ông H, bà P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Tại bản tự khai ngày 10/11/2022, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà bị đơn ông H, bà P trình bày:

Vợ chồng ông H, bà P đã ký hợp đồng tín dụng vay Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục số tiền 190.000.000 đồng. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và

tài sản gắn liền với diện tích đất 195 m^2, thửa đất số 722, tờ bản đồ số 08 tại thôn Kỳ Vỹ Thượng, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã được UBND huyện Tiên Lãng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho hộ ông Đỗ Văn H, bà Cao Thị P. Do kinh tế gặp khó khăn nên từ khi được giải ngân đến nay vợ chồng ông H, bà P vẫn chưa trả được tiền gốc và lãi cho Quỹ tín dụng như thoả thuận. Tính đến ngày 03/3/2023, vợ chồng ông H, bà P nợ Quỹ tín dụng tổng số tiền là: 266.364.000 đồng; trong đó nợ gốc là 190.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 24.736.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 51.628.000 đồng. Nay Quỹ tín dụng có yêu cầu khởi kiện, vợ chồng ông H, bà P đề nghị Quỹ tín dụng giãn thời gian trả nợ đến ngày 16/10/2023 vợ chồng ông, bà sẽ trả hết nợ. Nếu không trả được nợ vợ chồng ông H, bà P đồng ý để Quỹ tín dụng xử lý tài sản thế chấp.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ, vợ chồng ông H, bà P đề nghị Quỹ tín dụng chịu cả và xin được miễn án phía dân sự do ông, bà thuộc hộ cận nghèo.

Tại biên bản ghi lời khai ngày 23/11/2022 và 26/12/2022, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị Oanh và anh Đỗ Văn Doanh trình bày: Gia đình anh, chị đã ký hợp đồng tín dụng vay của Quỹ tín dụng số tiền 190.000.000 đồng và đảm bảo bằng tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với diện tích đất 195 m^2, thửa đất số 722, tờ bản đồ số 08 tại thôn Kỳ Vỹ Thượng, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã được UBND huyện Tiên Lãng cấp hộ gia đình anh, chị. Nếu gia đình anh, chị không trả được nợ cho Quỹ tín dụng thì anh, chị đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kết quả xem xét thẩm định tại chỗ cho thấy: Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với diện tích đất 195 m^2, thửa đất số 722, tờ bản đồ số 08 tại thôn Kỳ Vỹ Thượng, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã được UBND huyện Tiên Lãng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 280762, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 00729 ngày 23/8/2006 cho hộ ông Đỗ Văn H, bà Cao Thị P. Tài sản này vẫn giữ nguyên hiện trạng không có thay đổi gì so với thời điểm thế chấp.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tiên Lãng phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Tòa án đã thụ lý vụ án đúng theo quy định của pháp luật, từ khi thụ lý đến thời điểm xét xử, thẩm phán, thư ký và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Nguyên đơn, bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chấp hành đầy đủ quy định của pháp luật.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào lời khai của đương sự và các tài liệu Tòa án thu thập đã thể hiện: Vợ chồng ông H, bà P đã ký hợp đồng tín dụng vay Quỹ tín dụng số tiền là 190.000.000 đồng. Tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với diện tích đất 195 m^2, thửa đất số 722, tờ bản đồ số 08 tại thôn Kỳ Vỹ Thượng, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã được UBND huyện Tiên Lãng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 280762, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 00729 ngày 23/8/2006 mang tên hộ ông Đỗ Văn H, bà Cao Thị P.

Hợp đồng tín dụng, hợp đồng thế chấp tài sản giữa gia đình ông H và Quỹ tín dụng đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật nên làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên khi thực hiện hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng vợ chồng ông H, bà P đã vi phạm nghĩa vụ trả tiền gốc và lãi. Do vậy vợ chồng ông H, bà P có nghĩa vụ trả tiền cho Quỹ tín dụng.

Căn cứ các Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Điều 116, 117, 118, 119, 278, 280, 318, 319, 320; khoản 1 Điều 357, 463, 466 và Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, đề nghị Hội đồng xét xử chấp yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, xử buộc vợ chồng ông H, bà P phải trả cho Quỹ tín dụng tổng số tiền tạm tính đến ngày 03/3/2023 là: 266.364.000 đồng; trong đó nợ gốc là: 190.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 24.736.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 51.628.000 đồng và số tiễn lãi phát sinh theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại hợp đồng tín dụng số cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ. Trường hợp vợ chồng ông H, bà P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ, thì Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Về chi phí tố tụng: Buộc vợ chồng ông H, bà P phải chịu chi phí tố tụng là 1.500.000 đồng. Do Quỹ tín dụng đã nộp số tiền này nên vợ chồng ông H, bà P phải trả cho Quỹ tín dụng 1.500.000 đồng.

Về án phí: Đề nghị miễn án phí dân sự đối với vợ chồng ông H, bà P do vợ chồng ông H, bà P thuộc hộ cận nghèo. Trả lại Quỹ tín dụng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và sau khi nghe đương sự trình bày tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Tranh chấp hợp đồng tín dụng giữa Quỹ tín dụng và vợ chồng ông H, bà P có nơi cư trú tại: Thôn Kỳ Vỹ Thượng, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng. Đây là tranh chấp về hợp đồng dân sự. Căn cứ khoản 3 Điều 26; khoản 1 Điều 30; điểm b khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

[2] Về thủ tục tố tụng tại Tòa: Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chị Đỗ Thị Oanh, anh Đỗ Văn Doanh có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Căn cứ khoản 1 Điều 227, Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này.

[3] Về nội dung vụ án:

Về hợp đồng tín dụng: Hợp đồng tín dụng trung hạn số 6812 ngày 29/7/2020 được ký kết giữa Quỹ tín dụng và vợ chồng ông H, bà P đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về nội dung, hình thức, các thoả thuận trong hợp đồng đều phù hợp với quy định hiện hành nên là hợp đồng hợp pháp. Do vậy làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên nên các bên phải có nghĩa vụ thực hiện các thỏa

thuận đã cam kết trong những hợp đồng. Quá trình thực hiện hợp đồng, Quỹ tín dụng đã giải ngân theo đúng cam kết, nhưng khi đến thời hạn thanh toán, vợ chồng ông H, bà P đã không thực hiện nghĩa vụ trả nợ gốc và lãi như đã thoả thuận. Như vậy vợ chồng ông H, bà P đã vi phạm nghĩa vụ trả nợ đối với Quỹ tín dụng.

Về tài sản thế chấp: Để đảm bảo nghĩa vụ hoàn trả vốn vay và các chi phí liên quan phát sinh, vợ chồng ông H, bà P đã dùng tài sản thế chấp là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với diện tích đất 195 m^2, thửa đất số 722, tờ bản đồ số 08 tại thôn Kỳ Vỹ Thượng, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã được UBND huyện Tiên Lãng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH 280762, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 00729 ngày 23/8/2006 cho hộ ông Đỗ Văn H, bà Cao Thị P. Việc vợ chồng ông H, bà P dùng tài sản của hộ gia đình để thế chấp đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về nội dung, hình thức và được sự đồng ý của các thành viên còn lại trong gia đình là chị Đỗ Thị Oanh, anh Đỗ Văn Doanh nên là hợp đồng hợp pháp. Do vậy làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên và các bên phải có trách nhiệm thực hiện các thỏa thuận, cam kết đó. Nếu vợ chồng ông H, bà P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc thực hiện không đầy đủ thì Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[4] Về số tiền phải trả:

Theo hợp đồng tín dụng Hợp đồng tín dụng số số 6812 ngày 29/7/2020, vợ chồng ông H vay Quỹ Tín dụng số tiền 190.000.000 đồng; thời hạn vay: 13 tháng, kể từ hôm sau ngày giải ngân; lãi suất cho vay: 12%/năm; lãi suất quá hạn: 18 %/năm (150%). Ngày 29/7/2020 Quỹ tín dụng đã giải ngân số tiền vay đúng như thoả thuận nhưng đến nay vợ chồng ông H, bà P chưa thự chiện nghĩa vụ trả gốc và lãi. Tính đến ngày 03/3/2023 (ngày xét xử), vợ chồng ông H, bà P nợ Quỹ tín dụng tổng số tiền là: 266.364.000 đồng; trong đó nợ gốc là 190.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 24.736.000 đồng, nợ lãi quá hạn là: 51.628.000 đồng. Quá trình giải quyết vụ án và tại phiên toà vợ chồng ông H, bà P đã xác nhận số tiền còn nợ nêu trên.

Đối với việc vợ chồng ông H, bà P đề nghị Quỹ tín dụng giãn thời gian trả nợ đến ngày 16/10/2023 vợ chồng ông, bà sẽ trả hết nợ. Do hợp đồng tín dụng không có thoả thuận này và Quỹ tín dụng không đồng ý, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu của ông H, bà P.

Từ những phân tích, nhận định trên, Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Buộc vợ chồng ông Đỗ Văn H, bà Cao Thị P phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục tổng số tiền tạm tính đến ngày 03/3/2023 là: 266.364.000 đồng; trong đó nợ gốc là 190.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 24.736.000 đồng, lãi quá hạn là: 51.628.000 đồng. Vợ chồng ông H, bà P còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh đối với số tiền nợ chưa trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 6812 ngày 29/7/2020 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp vợ chồng ông H, bà P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ, thì Quỹ tín dụng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

[5] Về chi phí tố tụng (Chi phí xem xét thẩm định): Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ hết 3.000.000 đồng. Nguyên đơn đã nộp đủ số tiền này và nhận chịu ½ chi phí là 1.500.000 đồng. Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được chấp nhận, nên bị đơn phải chịu 1.500.000 đồng và trả số tiền này cho nguyên đơn.

[6] Về án phí: Do vợ chồng ông H, bà P là hộ cận nghèo nên miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với vợ chồng ông H, bà P. Trả lại Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục 6.175.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 144, 157, 158; khoản 1 Điều 227; Điều 228, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ các Điều 116, 117, 118, 119, 278, 280, 318, 319, 320; khoản 1 Điều 357, 463, 466, 468 và Điều 688 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Căn cứ các Điều 27, 29, 30 Luật hôn nhân và gia đình.

Căn cứ khoản 16 Điều 4; Điều 90, Điều 91, Điều 94, Điều 95 và Điều 98 Luật các tổ chức tín dụng.

Tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục:

Buộc vợ chồng ông Đỗ Văn H, bà Cao Thị P phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục tổng số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (03/3/2023) là: 266.364.000 đồng (Hai trăm sáu mươi sáu triệu, ba trăm sáu mươi bốn nghìn đồng); trong đó nợ gốc là 190.000.000 đồng, nợ lãi trong hạn là: 24.736.000 đồng, lãi quá hạn là: 51.628.000 đồng.

Kể từ sau ngày tuyên án (ngày 04/3/2023) cho đến khi thi hành xong số tiền phải trả, vợ chồng ông H, bà P còn phải tiếp tục trả lãi phát sinh đối với số tiền nợ chưa trả theo mức lãi suất đã thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 6812 ngày 29/7/2020 cho đến khi trả xong toàn bộ khoản nợ.

Trường hợp vợ chồng ông H, bà P không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đầy đủ thì Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự xử lý tài sản thế chấp để thu hồi nợ, theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 6261 ngày 25/6/2019. Tài sản thế chấp là Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với diện tích đất 195 m^2, thửa đất số 722, tờ bản đồ số 08 tại thôn Kỳ Vỹ Thượng, xã Quang Phục, huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng đã được UBND huyện Tiên Lãng cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AH

280762, vào sổ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H 00729 ngày 23/8/2006 cho hộ ông Đỗ Văn H, bà Cao Thị P. Nếu xử lý tài sản thế chấp còn thừa thì trả lại phần thừa cho vợ chồng ông H, bà P; nếu không đủ trả tổng số tiền nợ thì vợ chồng ông H, bà P còn có nghĩa vụ tiếp tục trả nợ cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục cho đến khi trả hết nợ.

Về chi phí tố tụng (Chi phí xem xét thẩm định): Vợ chồng ông H, bà P phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục số tiền 1.500.000 đồng (Một triệu năm trăm nghìn đồng).

- Về án phí: Căn cứ điểm đ Điều 12; Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm đối với vợ chồng ông Đỗ Văn H, bà Cao Thị P. Trả lại Quỹ tín dụng nhân dân xã Quang Phục 6.175.000 đồng (Sáu triệu, một trăm bẩy mươi lăm nghì đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp, theo Biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số: 0006072 ngày 08/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng, thành phố Hải Phòng.

- Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết.

- Về quyền yêu cầu thi hành án: Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thỏa thuận thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện Tiên Lãng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- TAND thành phố Hải Phòng;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiên Lãng;
- Các đương sự;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Nguyễn Văn Chỉnh